TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 31/01/2023

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,102.57 -1.30%	220.78 +0.01%	75.40 +0.55%	33,717.09 -0.77%	27,433.40 +0.19%	15,126.08 -0.16%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"SUY YẾU"

Kết thúc phiên giao dịch 30/1/2023, VN-Index giảm 14.53 điểm (-1.3%), xuống còn 1,102.57 điểm, HNX-Index tăng 0.02 điểm (+0.01%), đạt 220.78 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên mua với 488 mã tăng và 346 mã giảm. Sau phiên giao dịch phiên đầu tiên Xuân Quý Mão (27/1) ngập trong sắc xanh, sáng nay 30/1, chứng khoán quay đầu giảm, giao dịch trầm lắng. VN-Index bắt đầu cho thấy sự suy yếu rõ nét trong phiên chiều khi nhiều cổ phiếu Large Cap chịu áp lực bán lớn như VCB, VIC, VHM, ACB, GAS...Thanh khoản đều ghi nhận ở mức khá, khối lượng giao dịch của VN-Index đạt 798 triệu đơn vị, với giá trị 13.6 ngàn tỷ, HNX-Index đạt 108 triệu đơn vị, với giá trị 1.5 ngàn tỷ.

Rổ cổ phiếu VN30 có tới 22 mã giảm giá, trong khi chỉ có 6 mã tăng giá và 2 mã đứng giá. Nhóm cổ phiếu họ Vingroup có tác động ảm đạm đến chỉ số VNIndex khi VIC giảm 2.53%, VHM giảm 3.38% và ACB giảm 3.61%. Ở chiều ngược lại, HPG là mã tác động tích cực nhất đến chỉ số. Các nhóm chỉ số chính cũng ghi nhận màu đỏ giảm điểm trong phiên hôm nay, gồm VNFINLEAD (-1.90%), VNDIAMOND (-1.10%) và VNMID (-0.68%). Ngược lại chỉ có duy nhất VNSML (+0.63%) giữ được sắc xanh tới cuối phiên.

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành đều bị bao trùm bởi sắc đỏ. Ngân hàng là ngành giao dịch tiêu cực nhất thị trường khi có 18/20 mã giảm. Trong đó, ACB giảm 3.6%, VCB giảm 3.3%, EIB giảm 3.5%, LPB giảm 3.3%, STB giảm 3%... Ngược lại, BAB và HDB tăng lần lượt 1.44% và 3.11%. Ngoài ra, nhiều nhóm ngành như sản phẩm cao su, vận tải - kho bãi, bất động sản, bán buôn, thiết bị điện và khai khoáng... cũng có diễn biến kém sắc.

Về giao dịch của khối ngoại, khối này mua ròng 745 tỷ trên sàn HOSE, tập trung tại các mã FUEVFVND (279 tỷ) và HPG (248 tỷ). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 26.7 tỷ, trong đó IDC được mua ròng nhiều nhất với giá trị 20 tỷ.

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

Phiên giao dịch ngày 30/01/2023, VN-Index hình thành cây nến đỏ có áp lực bán mạnh, xác nhận chỉ số đi vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Tạo ra nhiều cơ hội để tham gia hơn, việc điều chỉnh sau 4 phiên tăng liên tiếp là bình thường. Nhịp điều chỉnh này sẽ diễn ra khá nhanh, vùng hỗ trợ ở 1.100 - 1.080 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Ở phiên 30/01, chúng tôi đã khuyến nghị NĐT chủ động chốt lời dần với các vị thế mua sớm và hạn chế mua mới. Hiện tại, cơ hội mua mới sẽ xuất hiện với các phân lớp cổ phiếu đang ở trạng thái tích lũy. Theo chiến lược tổng thể ABS đã đưa ra, sau nhịp điều chỉnh này nếu VNIndex giữ được mốc hỗ trợ 1.080 thì chỉ số sẽ tiếp tục hướng tới 1.143-1.160, xa hơn là 1.200. ABS sẽ đưa ra khuyến nghị trong kênh tư vấn trực tiếp.

Tin tức thị trường thế giới

Thị trường ngoại hối châu Á tăng, đồng Nhân dân tệ dẫn đầu. Đồng nhân dân tệ của Trung Quốc tăng mạnh vào thứ Hai khi thị trường nước này mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ lễ kéo dài một tuần, trong khi hầu hết các đồng tiền châu Á khác đều tăng trước thềm cuộc họp của Cục Dự trữ Liên bang và một loạt dữ liệu kinh tế được công bố trong tuần này. Nhưng sự phục hồi kinh tế ở Trung Quốc là tín hiệu tốt cho các thị trường châu Á chung, do sự phụ thuộc của họ vào nước này với tư cách là một đối tác thương mại. Các thị trường hàng hóa như đồng và dầu đã tăng mạnh trong các phiên gần đây do kỳ vọng nhu cầu của Trung Quốc sẽ phục hồi.

Fed dự kiến giảm tốc độ tăng lãi suất một lần nữa trong bối cảnh lạm phát chậm lại. Các quan chức Cục Dự trữ Liên bang dự kiến sẽ giảm tốc độ tăng lãi suất một lần nữa trong tuần tới trong bối cảnh có dấu hiệu cho thấy lạm phát chậm lại, trong khi báo cáo việc làm hôm thứ Sáu có thể cho thấy nhu cầu ổn định đối với người lao động giúp cải thiện cơ hội hạ cánh mềm cho nền kinh tế lớn nhất thế giới. Các nhà hoạch định chính sách đã sẵn sàng tăng lãi suất quỹ liên bang chuẩn của họ thêm một phần tư điểm phần trăm vào thứ Tư, có thể tăng từ mức 4,5% lên 4,75%, giảm tốc độ quy mô của mức tăng cho cuộc họp thứ hai liên tiếp. Động thái này diễn ra sau một loạt dữ liệu gần đây cho thấy chiến dịch tích cực của Fed nhằm làm chậm lạm phát đang phát huy hiệu quả.

Tin tức nổi bật trong ngày

- DXG lỗ nặng hơn 407 tỷ đồng trong quý 4, tiền mặt giảm mạnh
- Xuất khẩu nông sản: Tháng đầu năm, nhiều mặt hàng tăng trưởng cao
- Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong tháng 1/2023 đạt 378.1 ngàn tỷ đồng
- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam trong tháng 1/2023 đạt gần 1.7 tỷ USD
- Lùi nhẹ quý 4, REE vẫn lãi kỷ lục trong năm 2022
- Vincom Retail (VRE) lãi 2,735 tỷ đồng năm 2022, vượt 14% kế hoạch
- Lợi nhuận 2022 của Bảo hiểm BIDV (BIC) giảm 20%
- Tự doanh cắt lỗ mạnh, SHS báo lãi quý 4 giảm 75%
- Cao tốc Bắc-Nam lùi ngày khởi công, HHV ghi nhận lãi quý 4 giảm so cùng kỳ
- TPS (ORS) lỡ kế hoạch năm 2022

Lịch sự kiện đáng chú ý

01/02/2023: Công bố CPI EU, họp báo FOMC, họp báo FOMC

Chỉ số thị trường Việt Nam	30/01/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.102,57	-1,30%	4,00%	6,83%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13.618,09	22,73%	9,91%	-16,94%
HNX	220,78	0,01%	4,51%	4,87%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.569,14	60,68%	77,95%	-10,16%
Upcom	75,40	0,55%	4,59%	5,45%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	587,52	10,86%	29,16%	7,95%
P/E VNindex (x)	11,76	-0,93%	7,01%	7,30%
P/B VNindex (x)	1,93	-1,53%	13,53%	14,20%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	LDG	4.520	5.500	4.700	3.600	21,7%	4,0%	Nắm giữ
2	SCR	6.200	7.800	6.380	5.000	25,8%	2,9%	Nắm giữ
3	VTP	28.900	34.000	29.400	25.000	17,6%	1,7%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào **đây**

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	HDB	3,11%	ACB	-3,61%	GVR	13,40%	NVL	-2,45%	STB	21,36%	NVL	-21,63%
2	POW	1,23%	VHM	-3,38%	MWG	9,87%	PDR	-2,14%	PLX	19,13%	PDR	-11,61%
3	HPG	1,16%	VCB	-3,33%	HDB	9,61%	VNM	-1,49%	HPG	16,94%	VIC	-8,56%
4	MWG	0,65%	STB	-3,00%	SSI	9,38%	VHM	-0,96%	BID	16,80%	KDH	-0,72%
5	KDH	0,36%	PLX	-2,76%	HPG	9,02%	VPB	-0,77%	VCB	16,15%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	ITA	7,00%	TLG	-5,17%	HHV	19,63%	SVC	-15,29%	LCG	48,78%	SVC	-54,10%
2	APH	6,99%	EIB	-3,53%	HBC	18,35%	HVN	-5,14%	HHV	42,39%	HPX	-31,19%
3	ACG	6,97%	VCG	-3,47%	LCG	17,51%	NT2	-4,37%	FCN	32,21%	PNJ	-17,53%
4	HHS	6,97%	LPB	-3,33%	HHS	17,17%	TLG	-2,48%	PC1	27,50%	ROS	-17,43%
5	AAA	6,93%	VGC	-3,17%	HTN	17,06%	DBD	-2,38%	NKG	26,51%	CRE	-13,46%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BCE	7,00%	HVG	-12,10%	ST8	40,91%	VHG	-87,78%	ST8	54,04%	FTM	-55,50%
2	SC5	7,00%	VHG	-7,37%	TMT	33,70%	FTM	-22,61%	KSB	44,94%	IBC	-46,14%
3	TNC	7,00%	FTM	-6,97%	VIP	24,39%	HOT	-13,21%	ILB	38,89%	AGM	-33,21%
4	TLD	6,99%	PAC	-6,94%	SVI	21,83%	TNC	-12,31%	VRC	37,31%	RIC	-32,20%
5	FCM	6,98%	CVT	-6,93%	RAL	21,55%	PXS	-11,92%	TTB	33,33%	TNC	-23,98%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	30/01/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.126,08	-0,16%	0,62%	8,49%
Dow Jones	33.717,09	-0,77%	1,02%	1,55%
FTSE 100	7.784,87	0,25%	0,18%	4,83%
Nikkei 225	27.433,40	0,19%	3,31%	-2,20%
S&P 500	4.017,77	-1,30%	1,14%	3,13%
Tỷ giá				
USD/VND	23.470,00	0,04%	0,13%	-1,10%
USD/JPY	130,44	0,45%	0,67%	-0,96%
GBP/USD	1,24	0,00%	0,00%	1,64%
EUR/USD	1,08	-0,92%	-0,92%	1,89%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	84,50	-2,20%	-3,63%	6,30%
Khí tự nhiên	2,68	-5,96%	-11,84%	-52,14%
Than	265,35	-25,90%	-24,39%	-33,89%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Gỗ	516,50	4,87%	18,76%	32,98%
Quặng sắt	130,00	4,42%	4,42%	17,65%
Thép cuộn cán nóng	788,00	1,68%	2,74%	16,40%
Thép	4.179,00	1,31%	2,28%	6,25%
Bạc	23,59	0,13%	0,60%	-1,59%
Vàng	1.922,52	-0,25%	-0,45%	5,97%
Đồng	4,20	-0,47%	-1,18%	11,70%
Nông nghiệp				
Cà phê	170,40	0,29%	10,08%	-0,64%
Đường	21,21	1,19%	7,56%	6,16%
Lúa mì	752,50	0,33%	1,48%	-0,13%
Cao su	144,50	-0,89%	1,26%	3,88%
Lợn hơi	75,15	-0,96%	-3,13%	-12,39%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 30/01/2023

1. Độ rộng thị trường

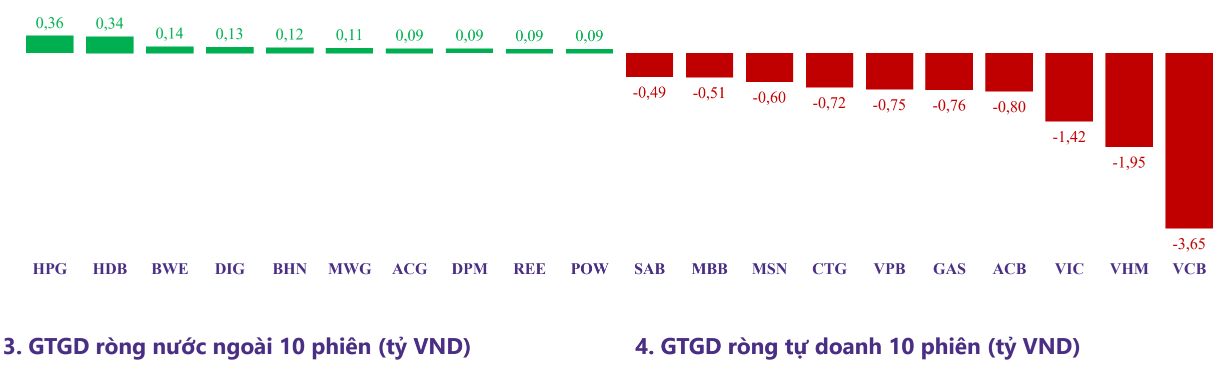

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

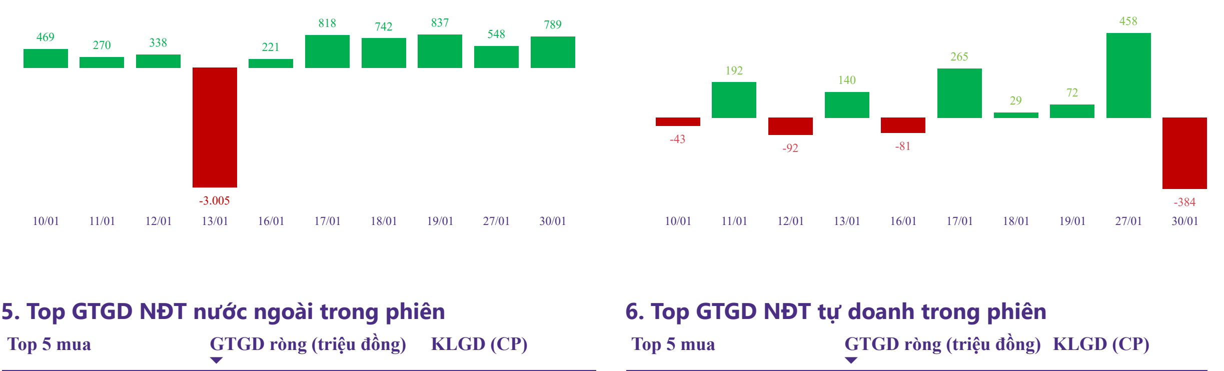

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

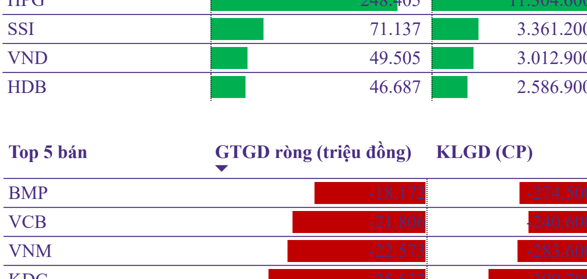

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

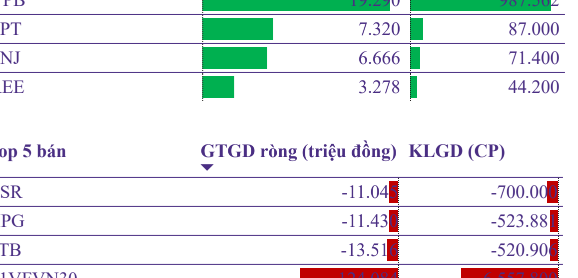

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFVND	279.964	11.390.600
HPG	248.405	11.304.600
SSI	71.137	3.361.200
VND	49.505	3.012.900
HDB	46.687	2.586.900

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BMP	-18.172	-274.500
VCB	-21.806	-240.600
VNM	-22.573	-283.600
KDC	-25.633	-390.700
DGC	-34.332	-585.500

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MBB	20.378	1.045.400
VPB	19.290	987.562
FPT	7.320	87.000
PNJ	6.666	71.400
REE	3.278	44.200

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BSR	-11.04[illegible]	-700.00[illegible]
HPG	-11.43[illegible]	-523.88[illegible]
STB	-13.51[illegible]	-520.90[illegible]
E1VFVN30	-124.084	-6.557.800
FUEVFVND	-248.978	-10.126.400

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.